

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:44/2023/HSST
Ngày 19/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Nga

Bà Phan Thị H Giang

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Văn Thỏa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1984 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm T, xã TS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1963; Có vợ là Trương Thị Thảo, sinh năm 2000; Con có 02 người, con lớn nhất sinh năm 2021, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền sự; Tiền án: Không.

Nhân thân: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Ngày 30/11/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm 06 tháng về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 08 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong bản án ngày 23/10/2011.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2023; tạm giam từ ngày 23/3/2023. Có mặt.

Họ và tên: Trần Cao T, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm X, xã H, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1960 và bà Phú Thị T, sinh năm 1964; Vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 02; Tiền sự: Không.

Tiền án: Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xử phạt 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt ngày 08/5/2021.

Nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/02/2023; tạm giam từ ngày 01/3/2023. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn H là người nghiện ma túy, ngày 25/01/2023, H đi đến thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An để chơi. Khi đến đây, H gặp một người đàn ông tên H có bán ma túy nên H đã hỏi mua để về sử dụng dần và bán kiếm lời. H đã mua của H một gói Heroine với số tiền 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*). Sau đó, H đưa số ma túy mua được về H cất giấu ở bờ rào mục đích để chia nhỏ, gói vào các mảnh giấy để bán cho các con nghiện kiếm lời và sử dụng dần.

Trần Cao T cũng là người nghiện ma túy, thông qua những người nghiện ma túy nên Thế biết Nguyễn Văn H có ma túy bán nên đã liên lạc với H bằng điện thoại để hỏi mua. Sau nhiều lần liên lạc với H đến khoảng đầu tháng 02 năm 2023 H đồng ý bán ma túy cho T. Khoảng 14 giờ ngày 17/02/2023, H và Thế hẹn gặp nhau ở cầu Rạng thuộc xã Đại Đồng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An để mua bán Heroine. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER MX, màu sơn đen, biển kiểm soát 37V1-4790 của anh Lê Đình Q, sinh năm 1983, trú tại xóm 3, xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An) đến điểm hẹn để gặp H mua ma túy. Khi gặp nhau, T nói với H: “Lấy cho em 300.000 đồng” (ý nói bán cho Thế 300.000 đồng tiền Heroine). Nói xong T đưa cho H số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), H cầm lấy số tiền T vừa đưa cho rồi lấy trong túi áo ngoài 01 túi ni lông, bên trong có 03 (Ba) gói giấy nhỏ, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng là Heroine đưa cho T. Sau khi nhận số Heroine từ H thì T cầm lấy túi ni lông này, bỏ vào trong túi áo rồi đi xe máy về nhà.

Sáng ngày 20/02/2023, T mang theo số Heroine mua được của H, điều khiển xe mô tô BKS 37V1- 4790 đi từ nhà đến Trung tâm y tế huyện Thanh Chương để uống thuốc cai nghiện chất ma túy. Khi đi đến khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Chương thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ của T 01 (Một) túi ni lông, bên trong có 03 (Ba) gói giấy nhỏ, bên trong mỗi gói giấy chứa chất bột màu trắng (Là Heroine) mà T ngậm trong miệng. Tổ công tác Công an xã Võ Liệt và công an Thị trấn

Thanh Chương đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và chuyển hồ sơ cho cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Chương.

Ngày 20/02/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chương tiến Hnh mở niêm phong, cân xác định trọng lượng để trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang Trần Cao T.

Tại kết luận giám định số 222/KTHS (Đ2-MT) ngày 28/02/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: “03 Mẫu chất bột màu trắng (Ký hiệu M1,M2,M3) thu giữ của Trần Cao T gửi tới giám định đều là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ của Trần Cao T có khối lượng là 0,235 gam (Không phải hai trăm ba mươi lăm gam)”

Ngày 17/3/2023, Công an huyện Thanh Chương tiến Hnh bắt quả tang đối với Nguyễn Van H và thu giữ của H 01 (Một) gói ni lon màu trắng, bên trong có nhiều mảnh giấy nhỏ và 01 túi ni lon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng (là ma túy heroine). H khai số ma túy mua của một người tên H để về sử dụng và chia nhỏ bán kiếm lời. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chương tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng để trưng cầu giám định chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn H.

Tại kết luận giám định số 343/KL- KTHS (Đ2-MT) ngày 21/3/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Van H gửi tới giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Van H có khối lượng là 13,075 gam (Mười ba phẩy không trăm bảy mươi lăm gam)”

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã lấy đi giám định 0,235 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang Trần Cao T; 0,865 gam trong tổng số 13,075 gam Heroine thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Van H và đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Còn lại 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 03 vỏ gói giấy; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, kèm sim 0865239308 thu giữ khi bắt quả tang Trần Cao T và 01 (hai) vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 07 mảnh giấy nhỏ; 02 (hai) vỏ gói nilon màu trắng và 12,210 g (Mười hai phẩy hai trăm mười gam) heroine; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50S, màu xanh, số IMEI1:

352049111716552;IMEI2: 352050111716550, gắn sim số 0944178607 và 0961671084 thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Van H.

Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại JUPITER MX, màu sơn đen, biển kiểm soát 37V1-4790 đã được trả lại cho anh Lê Đình Q, sinh năm 1983, trú quán tại xóm 3, xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương

Bản cáo trạng số 47/CT -VKS ngày 24 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Van H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Truy tố Trần Cao T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Van H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” . Tuyên bố bị cáo Trần Cao T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Van H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Cao T từ 15 đến 18 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 03 vỏ gói giấy; 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 07 mảnh giấy nhỏ; 02 (hai) vỏ gói nilon màu trắng và 12,210 gam Heroine.

-Tịch thu nộp ngân sách nH nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, kèm sim 0865239308 thu giữ khi bắt quả tang Trần Cao T và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50S, màu xanh, số IMEI1: 352049111716552; IMEI2: 352050111716550, gắn sim số 0944178607 và 0961671084 thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Van H.

-Truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) là tiền do mua, bán ma túy mà có tại bị cáo Nguyễn Van H

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Van H, Trần Cao T thừa nhận Hnh vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại về các Hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng và người tiến Hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Cao T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau; phù hợp với vật chứng thu được; phù hợp bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 20/02/2023, tại cầu Rạng thuộc xã Đại Đồng huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn H đã có hành vi bán trái phép 0,235 gam (*Không phải hai trăm ba mươi lăm gam*) Heroine cho Trần Cao T với giá 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*). Đến 08 giờ 40 cùng ngày 20/02/2023, tại cổng Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An khi Trần Cao T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,235 gam (*Không phải hai trăm ba mươi lăm gam*) Heroine mua của Nguyễn Văn H với mục đích để sử dụng thì bị tổ công an xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương phối hợp với Công an Thị trấn Thanh Chương phát hiện bắt quả tang.

Ngày 17/3/2023 tại nhà ở của Nguyễn Văn H ở xóm T, xã TS, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi cất dấu 13,075 gam (*Mười ba phẩy không tram bảy mươi lăm gam*) Heroine mục đích để vừa sử dụng vừa bán kiếm lời. Tổng khối lượng Heroine mà Nguyễn Văn H tàng trữ để bán là 13,310 gam (*Mười ba phẩy ba trăm mười gam*). Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Cao T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó cần thiết phải lên một mức án nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của

các bị cáo thì thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Văn H là người có nhân xấu, năm 2005 bị Tòa án nhân dân tHnh phố H Nội xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”. Ngày 30/11/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố H Nội xử phạt 07 năm 06 tháng về tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt của hai bản án là 08 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong bản án ngày 23/10/2011. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố đẻ bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng kỷ niệm chương và được Bộ trưởng bộ quốc phòng tặng bằng khen đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo là người bị nhiễm HIV/AIDS từ năm 2015, làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo Trần Cao T là người có nhân xấu, năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương xử phạt 13 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 08/5/2021. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông, bà nội bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo có làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 03 vỏ gói giấy; 01 01 (Một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu, 07 mảnh giấy nhỏ; 02 (hai) vỏ gói nilon màu trắng và 12,210 gam Heroine;

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, kèm sim 0865239308 thu giữ khi bắt quả tang Trần Cao T và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50S, màu xanh, số IMEI1: 352049111716552; IMEI2: 352050111716550, gắn sim số 0944178607 và 0961671084 thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn H là công cụ, phương tiện các bị cáo liên lạc để mua, bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nH nước.

Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) mà bị cáo Nguyễn Văn H bán ma túy cho Trần Cao T là tiền do bán ma túy mà có vì vậy truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Theo lời khai của Nguyễn Văn H thì còn có người đàn ông tên H ở huyện Quế Phong đã bán ma túy cho H, nhưng quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

Đối với anh Lê Đình Q, sinh năm 1983, trú quán tại xóm X, xã H, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An là người đã cho Trần Cao T mượn xe mô tô nhưng anh Q không biết việc T sử dụng xe để đi mua Heroine nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe nói trên cho anh Q và không xử lý hình sự đối với anh Q là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Trần Cao T.

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Nguyễn Văn H **08 (Tám)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/3/2023

2. Tuyên bố bị cáo: Trần Cao T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Trần Cao T **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/02/2023.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư niêm phong đúng quy định, mặt trước ghi: “Vật chứng còn lại thu giữ của Trần Cao T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Xóm X, xã H, huyện Thanh Chương. Bắt ngày 20/02/2023 tại Thị trấn Thanh Chương”. Bên trong chứa 01 (Một) phong bì niêm phong ban đầu và 03 (ba) vỏ gói giấy; 01 (Một) phong bì thư niêm phong đúng quy định, mặt trước ghi: “Vật chứng còn lại thu giữ của Nguyễn Văn H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn T, xã TS huyện Đô Lương. Bắt ngày 17/3/2023 tại xã Thuận Sơn, huyện Đô Lương”. Bên trong chứa 01 (Một) phong bì niêm phong ban đầu, 07 (bảy) mảnh giấy nhỏ, 02 (hai) vỏ ni lon màu trắng cùng số chất bột màu trắng còn lại có khối lượng 12,210 gam (*Mười hai phải hai trăm mười gam*).

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, kèm sim 0865239308 máy đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A50S, màu xanh, số IMEI1: 352049111716552; IMEI2: 352050111716550, gắn sim số 0944178607 và 0961671084 máy đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an)

-Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tại bị cáo Nguyễn Van H là tiền do mua, bán ma túy mà có.

4.Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Van H, Trần Cao T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- UBND xã Hạnh Lâm, H.T/Chương,
(thay thông báo);
- UBND xã Thuận Sơn, H.Đô Lương,
(thay thông báo);
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

